

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 366/2020/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 10 năm 2020 về việc “Ly hôn” giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà **Lâm Thị Hồng T**, sinh năm 2000.

Địa chỉ nơi cư trú: Khu phố A, phường X, thành phố Đ, tỉnh Bình Phước.

Bị đơn: Ông **Lê Văn H**, sinh năm 1995.

Địa chỉ nơi cư trú: Tổ 1, khu phố L, phường X, thành phố Đ, tỉnh Bình Phước.

Căn cứ vào các điều 212 và 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20 tháng 10 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20/10/2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Lâm Thị Hồng T và ông Lê Văn H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Lâm Thị Hồng T và ông Lê Văn H thuận tình ly hôn (*Giấy chứng nhận kết hôn số 26 ngày 14/3/2018 do UBND phường X, thị xã Đ (nay là thành phố Đ), tỉnh Bình Phước cấp*).

- Về con chung: Giao con chung là Lê Thị Bảo V, sinh ngày 29/3/2017 cho bà T trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục.

Về cấp dưỡng nuôi con: Tự thỏa thuận, không yêu cầu tòa án giải quyết.

Ông H được quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai có quyền ngăn cản. Vì lợi ích của con chưa thành niên, ông H, bà T có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con cũng như việc cấp dưỡng nuôi con nếu có căn cứ cho rằng bên kia không đáp ứng được quyền lợi cho con.

- Về tài sản, cho vay và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí hôn nhân gia đình: Bà Lâm Thị Hồng T phải nộp số tiền là 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi ngàn đồng*) được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn đồng*) theo biên lai thu tiền số 0025212, quyển số 000505 ngày 15/10/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đồng Xoài. Hoàn trả cho bà T số tiền 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi ngàn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKSND thành phố Đồng Xoài;
- Chi cục THADS thành phố Đồng Xoài;
- UBND phường Tân Xuân, TP. Đồng Xoài, Tỉnh Bình Phước;
- Các đương sự;
- Lưu;

THẨM PHÁN

Bùi Thị Hoàng Long